

**BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 68/2006/QĐ-BTC

*Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH****Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung và lệ phí cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm**

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 88/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh;

Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của Bộ Văn hóa - Thông tin (tại Công văn số 4473/BVHTT-KHTC ngày 30/10/2006 và Công văn số 4653/BVHTT-KHTC ngày 10/11/2006);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Biểu mức thu phí thẩm định nội dung và lệ phí cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm.

**Điều 2.** Tổ chức, cá nhân có văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu mà pháp luật quy định phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định về nội dung và cấp giấy phép thì phải nộp phí, lệ phí theo mức thu quy định tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Cơ quan có thẩm quyền thẩm định nội dung, cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm (cơ quan thu) có nhiệm vụ tổ chức thu phí thẩm định nội dung và lệ phí cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm và được sử dụng toàn bộ (100%) tiền phí, lệ phí thu được để trang trải chi phí cho việc thực hiện công việc thẩm định và thu phí, lệ phí theo chế độ quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quyết định số 203/2000/QĐ-BTC ngày 21/12/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành mức thu lệ phí giám định nội dung và cấp giấy phép xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm.

**Điều 5.** Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung và lệ phí cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không đề cập tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC.

**Điều 6.** Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp phí, lệ phí, cơ quan thu phí, lệ phí và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trương Chí Trung**

# BIỂU MỨC THU PHÍ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG VÀ LỆ PHÍ CẤP PHÉP XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU VĂN HÓA PHẨM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 68/2006/QĐ-BTC  
ngày 06/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

## I. Phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu

STT	Loại văn hóa phẩm	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
<b>1</b>	<b>Các loại ấn phẩm</b>		
1.1	Sách, báo, tạp chí các loại	Cuốn/tờ	10.000
1.2	Tranh in, ảnh, lịch các loại	Cuốn/tờ	20.000
1.3	Các loại ấn phẩm khác	Tác phẩm	5.000
<b>2</b>	<b>Các sản phẩm nghe nhìn ghi trên mọi chất liệu</b>		
2.1	Phim truyện có độ dài đến 100 phút	Tập	50.000
2.2	Phim truyện có độ dài từ 101 phút trở lên	Tập	80.000
2.3	Phim (tài liệu, khoa học, hoạt hình...) có độ dài đến 60 phút	Tập	20.000
2.4	Phim (tài liệu, khoa học, hoạt hình...) có độ dài từ 61 phút trở lên	Tập	40.000
2.5	Các loại khác (bao gồm cả sách điện tử)	Tập	20.000
<b>3</b>	<b>Tác phẩm mỹ thuật trên mọi chất liệu</b>		
3.1	Tác phẩm mỹ thuật là đồ mới sản xuất	Tác phẩm	10.000
3.2	Tác phẩm mỹ thuật là đồ giả cổ	Tác phẩm	50.000

**Ghi chú:** Phí thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu chỉ thu đối với những văn hóa phẩm cần được giám định nội dung do cơ quan có thẩm quyền lựa chọn, thu theo từng lần giám định của sản phẩm và phải thực hiện giám định theo quy định của pháp luật về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm (không được tính theo số lượng sản phẩm của lô hàng).

**II. Lệ phí cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm:** 20.000 đồng/giấy phép.